

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, giải quyết KNTC và phòng, chống tham nhũng năm 2015

Trường Đại học Khoa học kính gửi Ban Thanh tra – Đại học Thái Nguyên báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2015 của đơn vị, xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát theo đúng quy định của luật PCTN như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA, GIẢI QUYẾT KNTC VÀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt , tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương

Nhà trường đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về phòng chống tham nhũng.

Quán triệt luật phòng chống tham nhũng trong cán bộ đảng viên và quần chúng bằng nhiều hình thức như các đợt họp giao ban thường kỳ, các cuộc họp chi bộ của nhà trường và các đơn vị thuộc trường;

Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng;

Nhà trường đã thành lập Ban phòng chống tham nhũng của trường và phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng;

Thường xuyên cập nhật các văn bản có liên quan đến phòng chống tham nhũng, luật thực hành tiết kiệm và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan lên website của nhà trường.

1.2 Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng



a) Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Nhà trường thực hiện việc công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức như niêm yết trên bảng tin, trên cổng thông tin điện tử của trường và thông qua các cuộc họp như Hội nghị CBVC hằng năm.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn;

Nhà trường đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2015 đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Nhà nước trong việc sử dụng vốn ngân sách, quản lý mua sắm tài sản công, công tác đầu tư xây dựng cơ bản. Bên cạnh đó nhà trường thực hiện tốt Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo kế hoạch đã đề ra.

c) Việc cán bộ công chức nộp lại quà tặng;

Nhà trường không có trường hợp nào.

d) Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức;

Nhà trường đã xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường, thực hiện quy tắc đạo đức nghề nghiệp theo Điều lệ trường đại học. Đăng ký cơ quan văn hóa.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng;

Nhà trường không có trường hợp nào.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập;

Hằng năm nhà trường có ra các thông báo kê khai tài sản và thu nhập của cán bộ, viên chức cập trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và đều thực hiện tốt theo quy định.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách;

Nhà trường không thực hiện chức năng này.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính;

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý.

Ban hành Quy định về rà soát, hệ thống hóa văn bản quản lý nội bộ của Trường Đại học Khoa học.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý văn bản Edocman, website để triển khai công tác quản lý điều hành, cũng như “3 công khai”

Xây dựng các phần mềm quản lý đào tạo, thường xuyên nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản;

Thực hiện chi trả qua tài khoản đối với các khoản chi như lương, các khoản phụ cấp, khen thưởng cho cán bộ viên chức qua ngân hàng BIDV Thái Nguyên.

j) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng (nếu có);
Không.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương;

Nhà trường không có trường hợp nào.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra;

Nhà trường không phát hiện trường hợp tham nhũng.

c) Kết quả khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo;

Nhà trường không phát hiện trường hợp khiếu nại, tố cáo.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương;

Không có.

e) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác;

Không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số các cuộc thanh tra, kiểm tra; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm; Phối hợp với Đại học Thái nguyên thanh kiểm tra 02 đợt/ năm, Nhà trường đã

tiền hành nhiều cuộc thanh tra, kiểm tra quản lý đào tạo tại các đơn vị trong trường 05 đợt/năm.

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị đã ban hành kết luận.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Số đơn vị có vi phạm/số đơn vị được thanh tra, kiểm tra; không

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra; chuyên môn, kỹ thuật trong quản lý đào tạo.

- Kiến nghị: kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính

- Kết quả thực hiện các kiến nghị.

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng;

Nhà trường đã phối kết hợp với nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng để phát hiện ra các vụ việc tham nhũng.

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội – nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng chống, tham nhũng;

c) Các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng (nếu có)

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hóa, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Theo chỉ đạo của Đại học Thái nguyên

Ban Phòng chống tham nhũng của trường đã chỉ đạo, triển khai, cụ thể hóa, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Bộ GD&ĐT và ĐHTN đã đề ra nhằm thực thi công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN.

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cụ thể của Bộ GD&ĐT và ĐHTN đã đề ra.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của đơn vị và nguyên nhân.

Trường Đại học Khoa học - ĐHTN là đơn vị trường học việc công khai, minh bạch trong các hoạt động của đơn vị được phát huy tối đa nên tình trạng tham nhũng khó có cơ hội xảy ra. Nhà trường chưa có trường hợp tham nhũng nào xảy ra.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước

Nhà trường không có trường hợp tham nhũng nào được phát hiện.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị

Nhờ sự chỉ đạo và triển khai quyết liệt, bước đầu đã mang lại hiệu quả. Luôn thực hành tiết kiệm, đồng thời đẩy mạnh việc đồng bộ các giải pháp, ngăn ngừa nên trong thời gian quan chưa có trường hợp tham nhũng nào xảy ra.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước.

Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường luôn luôn quan tâm tới công tác phòng chống tham nhũng, phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng chống tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng chống tham nhũng trong nhà trường được triển khai và thực hiện rất quyết liệt, đại bộ phận cán bộ, viên chức trong nhà trường đều đồng tình và hưởng ứng thực hiện phòng, chống tham nhũng góp phần tạo ra hiệu quả tốt cho công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác phòng, chống tham nhũng hiện nay còn thiếu tính hệ thống, thiếu sự gắn kết, nội dung tuyên truyền chưa thực sự đa dạng, thực hiện chưa thường xuyên.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (*khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...*)

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng dễ xảy ra nhiều, cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và phát hiện, xử lý tham nhũng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng hiện hành của Chính phủ.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời báo cáo, tố giác, tố cáo và thông tin khác về hành vi tham nhũng.

Chủ động phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng; kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng.

Tổ chức giải quyết dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo trong phạm vi của đơn vị, tránh tình trạng khiếu kiện kéo dài, vượt cấp...

Thực hiện báo cáo định kỳ về công tác phòng chống tham nhũng theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Tiếp tục tăng cường thực hiện, nâng cao hiệu quả các giải pháp PCTN, tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, thực sự ngăn chặn, đẩy lùi được tệ nạn tham nhũng trong thời gian tới:

Cần tiếp tục thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả cuộc đấu tranh PCTN; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, làm cho mọi đảng viên, cán bộ, công chức và người dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc về tính nghiêm trọng, sự nguy hại của

tệ tham nhũng và tính cấp thiết, lâu dài, phức tạp, khó khăn của cuộc đấu tranh PCTN.

Mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ nghĩa vụ, trách nhiệm đối với công tác PCTN. Nâng cao hiểu biết, kiến thức pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức và người dân.

Triển khai có hiệu quả Đề án đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; gắn công tác tuyên truyền, giáo dục về PCTN với việc thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; biểu dương, khen thưởng và nhân rộng kịp thời những tấm gương liêm chính, dũng cảm tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng.

Các kiến nghị khác: Không

Nơi nhận:

- Ban Thanh tra ĐHTN (để b/c);
- Ban Giám hiệu;
- Website; Edocman;
- Lưu: VT; TTPC.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Nông Quốc Chính

